

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **189/2017/HS-PT**

Ngày: 03-11-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**

Các Thẩm phán: Ông Lê Trọng Hân

Ông Võ Văn Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2017/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Văn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2017/HS - ST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Huỳnh Văn S (Pâu)**, sinh ngày 02 tháng 05 năm 1997. Nơi cư trú: Ấp T, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Huỳnh Văn C và bà Danh Thị P; tiền án, tiền sự: Không; ngày 28/4/2017 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Sễn:

Luật sư **Dương Thị Hoa** - Văn phòng Luật sư Dương Thị Hoa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang.(có mặt)

- Bị cáo không có kháng cáo:

Bị cáo Phạm Văn T, sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang.

- *Người bị hại:*

1. Anh Hồng H1, sinh năm 1975.(có mặt)

Nơi cư trú: Số 197/21, tổ 5, khu phố IV, phường B, thị xã H, tỉnh Kiên Giang.

2. Anh Hồng H2, sinh ngày 21/01/1999. (có mặt)

Nơi cư trú: Số 197/21, tổ 5, khu phố IV, phường B, thị xã H, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Anh Phạm Văn V, sinh năm 1982 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã M, thị xã H, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 25/11/2016, Phạm Văn V cùng với Hồng H1, Trần Ngọc B, Trần Bích L và Trương Thị L đánh bạc ăn tiền trước nhà của Hồng H1 thuộc khu phố IV, phường B, thị xã H, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc đang đánh bạc thì V và Hồng H1 xảy ra mâu thuẫn, cự cãi dẫn đến đánh nhau. V lấy cái ghế nhựa đang ngồi đánh trúng vào vùng thái dương bên phải của Hồng H1, cả hai xông vào đánh nhau giằng co giành miếng gạch làm miếng gạch bị vỡ cắt trúng bàn tay trái của V chảy máu, được mọi người can ngăn V bỏ về nhà.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Phạm Văn T (em ruột Phạm Văn V) biết được sự việc nên dùng xe máy (loại xe 67) chở Vinh đến nhà Hồng H1 để nói chuyện. Theo sau T và V còn có Huỳnh Văn S, Trần Văn T1, Bùi Thanh T2 và Nguyễn Quý H. Đến nhà Hồng H1 V dùng đoạn gỗ nhặt được bên đường đập phá các sườn xe đang phơi trước nhà. Hồng H1 chạy ra xem thì bị T dùng nón bảo hiểm đánh từ trên xuống đánh vào đỉnh đầu của Hồng H1 nhiều cái. Thấy cha của mình bị đánh Hồng H1 chạy ra tiếp thì bị một người dùng khung xe máy ném trúng vào

vùng tay phải. S dùng viên gạch lát vỉa hè (có hình dạng chữ I) ném trúng vào vùng trán phải của Hồng H1 gây thương tích. V và T lên xe chạy đi thì bị Hồng H1 và Hồng H2 đuổi theo kịp, V và T xuống xe tiếp tục dùng tay đánh nhau với Hồng H2 và Hồng H1. Thấy vậy, T1 dùng thùng nhựa đựng rác (loại thùng đựng nước sơn tường) để ở bên đường úp lên đầu Hồng H1 làm thùng nhựa bị vỡ. Mọi người đến can ngăn nhóm V, T bỏ đi. Hồng H1 và Hồng H2 đưa đến Bệnh viện Đa khoa thị xã Hà Tiên điều trị đến ngày 30/11/2016 thì xuất viện. Ngày 05/12/2016 Hồng H1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án đối với nhóm Phạm Văn V và Phạm Văn T.

***Tang vật thu giữ được:**

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen có dán tem do Công ty Khang Thịnh sản xuất, kích thước (29 x 22,5 x 24,5) cm, vành mũ phải bị vỡ nứt trong khoảng kích thước (23 x 13) cm, đỉnh mũ bị nứt lún kích thước (4,5 x 1,5) cm;

- 01 (một) ghế nhựa màu xanh kích thước (60 x 35 x 32) cm có đai tựa lưng phía trên bị bể, gãy mất để lộ khoảng hở dài 30cm, trọng lượng 700 gram;

- 02 (hai) viên gạch bốn lỗ trong tình trạng bị vỡ mất một phần;

- 01 (một) viên gạch chữ I (loại gạch vỉa hè) màu đỏ, mặt dưới có bám xi măng, kích thước (20 x 16,5 x 4,6) cm, trọng lượng 2,8kg, đã qua sử dụng;

- 01 đoạn kim loại màu trắng dạng ống kích thước (35 x 2,9) cm đã qua sử dụng;

- 01 đoạn kim loại màu trắng dạng sào phơi quần áo kích thước (118 x 2,3)cm đã bị hư hỏng;

- 02 miếng gạch lát nền nhà đã bị vỡ;

- 01 thanh gỗ bị gãy có kích thước (86 x 05 x 01)cm;

- 01 thanh gỗ có kích thước (74 x 3,1 x 2,5) cm đã qua sử dụng;

- 01 thanh gỗ bị gãy có kích thước (87 x 6,5 x 3,9) cm đã qua sử dụng.

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 96/KL-PY ngày 02/03/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Hồng H1:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo sơ cứng vùng đỉnh giữa và vùng thái dương phải;

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07% (Bảy phần trăm);

3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh;

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể : Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 97/KL-PY ngày 02/03/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Hồng H2:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo sơ cứng vùng trán giữa và vùng tai phải;

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15% (Mười lăm phần trăm);

3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh;

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể : Thương tích gây nên ảnh hưởng thẩm mỹ mức độ ít và nhưng không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số: 149/KL-PY ngày 21/03/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Hồng H1:

1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở:

- Vùng đỉnh giữa là 06% (Sáu phần trăm).

- Vùng thái dương phải là 06% (Sáu phần trăm);

2. Vật gây thương tích:

- Vùng đỉnh giữa do vật tày có cạnh gây nên;

- Vùng thái dương phải do vật tày có cạnh gây nên;

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số: 150/KL-PY ngày 21/03/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Hồng H2:

1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở:

- Vùng trán phải là 11% (Mười một phần trăm).

- Vùng tai phải là 06% (Sáu phần trăm);

2. Vật gây thương tích:

- Vùng trán phải do vật tày có cạnh gây nên;

- Vùng tai phải do vật tày có cạnh gây nên;

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể :

- Thương tích vùng trán phải gây ảnh hưởng thẩm mỹ ít và nhưng không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

- Thương tích vùng tai phải gây ảnh hưởng thẩm mỹ ít và nhưng không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số: 234/KL-PY ngày 20/04/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận vật chứng (mũ bảo hiểm) gửi giám định có khả năng gây ra được thương tích vùng đỉnh giữa của Hông H1.

**Tại bản án sơ thẩm số: 19/2017/HSST, ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Văn S** (Pâu) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Văn S** 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên bị cáo **Phạm Văn T** 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Phạm Văn V bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 0003044/QĐ-XPHC ngày 16/6/2017 của Công an thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 17/8/2017 bị cáo Huỳnh Văn S có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo với lý do: Cha mẹ già không ai chăm sóc, các bị hại đã chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo và xin tòa cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận Bản án cấp sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo S: Luật sư nhất trí với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo S hết sức khó khăn, cha bị cáo vừa mới mở cột sống không lao động nặng được, mẹ nội trợ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, người bị hại cũng tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những lý do trên kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn S về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm: Do bị cáo đã dùng cục gạch hình chữ I là hung khí nguy hiểm ném trúng vào vùng trán phải của bị hại Hồng H2 gây

thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11% trong khi bị hại không có mâu thuẫn gì với bị cáo. Hậu quả để lại sẹo sơ cứng vùng trán phải và tai phải gây ảnh hưởng thẩm mỹ cho người bị hại. Hành vi dùng cục gạch là hung khí nguy hiểm nên phần Quyết định của bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đúng ra phải xử lý hình sự đối với Phạm Văn V với vai trò đồng phạm với bị cáo T, trong giai đoạn điều tra cũng như cấp sơ thẩm chỉ xử lý hành chính đối với Phạm Văn V là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Tuy nhiên trước khi mở phiên tòa phúc thẩm người bị hại đã rút toàn bộ đơn khởi tố hình sự đối với Phạm Văn V nên không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo Huỳnh Văn S có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại một cách trái pháp luật. Chỉ vì bên vực cho T là anh rể mình mà bị cáo S dùng cục gạch hình chữ I là hung khí nguy hiểm ném trúng vào vùng trán phải của bị hại Hồng H2 gây thương tích. Quyết định của bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử bị cáo dưới khung hình phạt 12 (mười hai) tháng tù mà là tương xứng. Tại Tòa án cấp Phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không có thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét nên không có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát, không chấp nhận lời bào chữa của luật sư và không chấp nhận đơn kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt đã tuyên.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Do bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác và mức án mà Tòa sơ thẩm quyết định áp dụng cho bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xét quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp các qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng các Quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh và mức hình phạt cho bị cáo Huỳnh Văn S là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật nên thống nhất chấp nhận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận lời bào chữa của luật sư và không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng Hình sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Văn S (Pâu)** 12 (mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP HCM;
- TAND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Trại tạm giam Kiên Giang;
- TAND thị xã Hà Tiên;
- THA thị xã Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Quốc Chiến